Kinh Gaṇaka Moggallāna (Gaṇakamoggallāna Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

107. KINH GANAKA . MOGGALLÃNA (Ganakamoggalỉãna Suttăỳ

74. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, Đông Viên (Pubbãrãma), giảng đường Lộc Mau (Migãramãtu). Rồi Bà-la-môn Ganaka Moggallãna đi đến chỗ Thế Tôn, sau khi đến5 nói lên những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu? liên ngôi xuông một bên. Ngôi xuông một bên? Bà-la-môn Ganaka Moggallãna bạch Thế Tôn: Ví nhu, thưa Tôn giả Gotama, tại lâu đài Migãramãtu này, có thể thấy được một học tập tuần tự, một công trình tuần tự, một đạo lộ tuần tự,2 tức là những tang cap của lâu thượng CUO1 cùng/ Thưa Tôn giả Gotama, cũng vậy, đối với những vị Bà-la-môn này, được thấy một học tập tuần tự, một công trình tuần tự, một đạo lộ tuần tự, tức là sự học hỏi1*345[các tập Veda]. Thưa Tôn giả Gotama, cũng vậy, đôi với những vị băn cung này, được thây một học tập tuân tự, một công trình tuần tự, một đạo lộ tuần tự, tức là nghệ thuật bắn cung. Cũng vậy, thưa Tôn giả Gotama, đối với chúng con là những người toán số? sống nhờ nghê toán sô? cũng được thây một học tập tuân tự, một công trình tuân tự, một đạo lộ tuần tự, tức là toán số. Thưa Tôn giả Gotama, vì rằng khi có được người đệ tử, trước hêt chúng con băt người ây đêm như sau: 66Một, một lân9 hai, hai lần, ba, ba lần, bốn5 bốn lần, năm? năm lần, sáu, sáu lần5 bảy, bảy lần, tám? tám lần? chín, chín lần, mười, mười lần.” Và thưa Tôn giả Gotama, chúng con bắt đếm tới một trăm. Có thể trình bày chăng, thưa Tôn giả Gotama, trong Pháp và Luật này, cũng có một tuần tự học tập, một tuần tự công trình, một tuần tự đạo lộ như vậy? 75. Có thể trình bày, này Bà-la-môn5 trong Pháp và Luật này? có một tuần tự học tập, có một tuần tự công trình5 có một tuần tự đạo lộ. Ví như, này Bà-la-môn, một người huấn luyện ngựa thiện xảo,5 sau khi được một con ngựa

1 Xem A 1.47, 87,111,127,150,159,161,178,204,211,214,224,235; M. I. 175,220,256,271,339, 353, 400, 513; II. 29,157; III. 1,29,128; s. IV. 103, 110, 177; AA. 113; II. 16, 39,153,205; III. 93^161; V. 201 347, MNid. 22. Kinh tương đương trong bọ TrungẢ-hàm kinh là Toán số Mục-kiền-lỉên kỉnh (r.01. 0026.144. 0652a07). Tham chiếu: So (r.01. 0070. O875ali). Xem MI. 479. 3 Yãvapacchỉmasopãnakaẹevarã. Xem M. II. 92; Vin. II. 128. 4 Ajjhena. Xem M. II. 199. Không thể học thuộc lòng 3 tập Veda trong một ngày. Xem MA. IV. 69; J. V. 10. 5 Xem MA. 446.

hiền thiện, trước tiên luyện tập cho nó quen mang dây cương, rồi tập luyện cho nó quen các hạnh khác; cũng vậy? này Bà-la-môn? Như Lai khi được một người đáng được điều phục, trước tiên huân luyện người ây như sau: 66Hãy đến Tỷ-kheo5 hãy giữ giới hạnh, hãy sống chế ngự với sự chế ngự của Giới bổn? đây đủ oai nghi chánh hạnh, thấy sự nguy hiêm trong những lỗi nhỏ nhặt, thọ trì và học tập các học gi&i."Này Bà-la-môn, khi vị Tỷ-kheo giữ giới hạnh, chế ngự với sự chế ngự của Giới bổn, đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy sự nguy hiểm trong những lỗi nhỏ nhặt, thọ trì và học tập các học giới, Như Lai mới huấn luyện vị ấy thêm như sau: "Hãy đến Tỷ-kheo, hãy hộ trì các

căn!6 Khi mắt thấy sắc chớ có nắm giữ tướng chung, chớ có năm giữ tướng riêng. Những nạuyên nhân gì? vì nhãn căn không được chế ngự, khiến tham ái5 ưu bi, các ác, bat thiện pháp khởi lên, vị Tỷ-kheo tự chế ngự nguyên nhân ấy? hộ trì con mắt, thực hành sự hộ trì con mắt. Khi tai nghe tiếng... mũi ngửi hương... lưỡi nếm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp5 vị ay không nắm giữ tướng chung, không năm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì, vì ý căn không được chế ngụ*, khiến tham ái5 ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên5 Tỷ-kheo chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn5 thực hành sự hộ trì ý cn." Này Bà-la-môn, sau khi Tỷ-kheo hộ trì các căn rôi, Như Lai mới huân luyện vị ây thêm như sau: "Hy đến Tỷ-kheo, hãy tiết độ trong ăn uống, chơn chánh giác sát thọ dụng món ăn, không phải đê vui đùa, không phải đê đam mê? không phải để trang sức, không phải để tự làm đẹp mình, chỉ để thân này được duy tri, được bảo dưỡng, khỏi bị gia hại, để chấp trì Phạm hạnh, nghĩ rằng: 'Như vậy ta diệt trừ các cảm thọ cũ và không cho khởi lên các cảm thọ mới; và ta sẽ không phạm lỗi lầm, sống được an ổn.y, Này Bà-la-môn, sau khi Tỷ-kheo tiết độ trong ăn uống rồi5 Như Lai mới huấn luyện vị ấy thêm như sau: 4ẾHãy đến Tỷ-kheo? hãy chú tâm cảnh giác! Ban ngày trong khi đi kinh hành và trong khi đang ngồi, gột sạch tâm trí khỏi các chướng n^ại pháp; ban đêm trong canh đầu5 trong khi đi kinh hành và trong khi đang ngôi, gột sạch tâm trí khỏi các chướng ngại pháp; ban đêm trong canh giữa, hãy nằm xuống phía hông bên phải5 như dáng nằm con sư tử, chân gác trên chân với nhau, chánh niệm tỉnh giác, hướng niệm đến lúc ngồi dậy lại. Ban đêm trong canh cuối, khi đã thức dậy? trong khi đi kinh hành và trong khi đang ngồi, gột sạch tâm trí khỏi các chướng ngại pháp." Này Bà-la-môn5 sau khi vị Tỷ-kheo chú tâm cảnh giác, Như Lai mới huấn luyện vị ấy thêm nữa như sau:7 "Hy đến Tỷ-kheo, hãy thành tựu chánh niệm tỉnh giác98 khi đi tới? khi đi lui đều tỉnh giác; khi nhìn thẳng, khi nhìn quanh đều tỉnh giác; khi co tay, khi duỗi tay đều tỉnh giác; khi mang y kép? bình bát, thượng y đều tỉnh giác; khi ăn5 uống, nhai5 nuôt5 đều tỉnh giác; khi đi đại tiện, tiểu tiện đều tỉnh giác; khi di, đứng? ngồi, nằm, thức, n6i, yên lặng đều tỉnh giAc." Này Bà- la-môn, sau khi chánh niệm tỉnh giác rồi, Như Lai mới huấn luyện vị ấy thêm

6 Xem MA. 355. 7 về điểm này, giữa M. III. 3 và M I. 355f có sai khác. 8 Xem M. IIL 90, 135; D. I. 70; 4 II. 210.

như sau: "Hãy đến Tỷ-kheo, hãy lựa một chỗ thanh vắng, tịch mịch như rừng,9 gốc cây, khe núi, hang đá? bãi tha ma5 lùm cây, ngoài trời, đống rơm/5 Vị ay lựa một chỗ thanh vắng, tịch mịch, như rừng5 gốc cây5 khe núi, hang đá, bãi tha ma? lùm cây, ngoài trời, đống rơm. Sau khi đi khất thực về và ăn xong, vị ấy ngồi kiết-già, lưng thẳng tại chỗ nói trên và an trú chánh niệm trước mặt. Vị ấy từ bỏ tham ái ở đời, sống với tâm thoát ly tham ái, gột rửa tâm hết tham ái; từ bỏ sân hận5 vị ấy sống với tâm không sân hận? lòng từ mẫn thương xót tất cả chúng hữu tình, gột rửa tâm hết sân hận; từ bỏ hôn trầm thụy miên, vị ấy sống thoát ly hôn trầm thụy miên, với tâm tưởng hướng về ánh sáng, chánh niệm tỉnh giác, gột rửa tâm hết hôn trầm thụy miên; từ bỏ trạo cử hối tiếc, vị ấy sống không trạo cử hối tiếc, nội tâm trầm lặng, gột rửa tâm hết trạo cử hối tiếc; từ bỏ

nghi ngờ, vị ấy sống thoát khỏi nghi ngờ9 không phân vân lưỡng lự5 gột rửa tâm hết nghi ngờ đối với các thiện pháp. 76. Khi đoạn trừ năm triền cái ấy, những pháp làm ô nhiễm tâm, làm trí tuệ yếu ớt, vị ấy ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tâm với tứ. Vị ây diệt tâm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Vị ấy ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Vị ấy xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Này Bà-la-môn? đối với những Tỷ-kheo nào là bậc Hữu học, tâm chưa thành tựuđang sống cần cầu sự Vô thượng an tịnh khỏi các triền ách, đó là sự giảng dạy của Ta như vậy đối với những vị ấy. Còn đối với những vị Tỷ-kheo là bậc A-la-hán, các lậu đã tận9 tu hành thành mãn? các việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã thành đạt lý tưởng, đã tận trừ hữu kiết sử, chánh trí giải thoát, những pháp ấy đưa đến sự hiện tại lạc trú và chánh niệm tỉnh giác. Khi được nghe nói vậy? Bà-la-môn Ganaka Moggallãna bạch Thế Tôn: Các đệ tử của Sa-môn Gotama, khi được Sa-môn Gotama khuyến giáo như vậy5 giảng dạy như vậy5 có phải tất cả đều chứng được cứu cánh đích Niết- 11 hay chỉ có một số chứng được? bàn910 Này Bà-la-môn5 một sô đệ tử của Ta, khi được khuyên giáo như vậy, giảng dạy như vậy? chứng được cứu cánh đích Niết-bàn? một số không chứng được. Thưa Tôn giả Gotama, do nhân gì, do duyên gì, trong khi có mặt Niết- bàn,12 trong khi có mặt con đường đưa đến Niết-bàn, trong khi có mặt Tôn giả Gotama là bậc Chỉ Đường, tuy vậy các đệ tử Tôn giả Gotama? được Tôn giả

9 Xem MI. 181. 10 Apattamãnasã, như s. I. 121. Những vị chưa chứng Thánh quả (MA. IV. 40). Những vị chưa chứng quả A-la-hán(^.I. 183). — 11 Accantam nittham. Accanta cũng có nghĩa là cứu cánh, tối thượng. 12 Titthateva nỉbbãnam.

Gotama khuyến giáo như vậy, giảng dạy như vậy, một số chứng được cứu cánh đích Niết-bàn, một số không chứng được? 77. Này Bà-la-môn, ở đây Ta sẽ hỏi ônệ, nếu ông kham nhẫn, hãy trả lời cho Ta. Này Bà-la-môn, ông nghĩ thế nào? Ong có giỏi về con đường đi đến Rặjagaha (Vương Xá)? Thưa Tôn giả, con có giỏi về con đường đi đến Rặjagaha. -Này Bà-la-môn, ong nghĩ thế nào? Ở đây, có một người đến, muốn đi đến Rặjagaha? người này đến ông và nói như sau: "Thua Tôn giả, tôi muốn đi đến Rajagaha, hãy chỉ cho tôi con đường đi đến Rãjagaha." Ông nói với người ấy như sau: "Được, này bạn, đây là con đường đưa đến Rãjagaha5 hãy đi theo con đường ấy trong một thời gian. Sau khi đi trong một thời gian, bạn sẽ thấy một làng tên như thế này, hãy đi theo trong một thời gian. Sau khi đi trong một thời gian, bạn sẽ thấy một thị trấn tên như thế này, hãy đi theo trong một thời gian. Sau khi đi trong một thời gian, bạn sẽ thấy Rajagaha với những khu vườn mỹ diệu, với những khu rừng mỹ diệu, với những vùng đất mỹ diệu5 với những hồ ao mỹ dieu." Dầu cho người ấy được khuyến giáo như vậy, được giảng dạy như vậy, nhưng lại lấy con đường sai lạc5 đi về hướng Tây. Rồi một người thứ hai đến, muốn đi đến Rặjagaha? người này đến ông và hỏi như sau: "Thua Tôn giả, tôi muốn đi đến Rặjagaha? mong Tôn giả chỉ con đường ấy cho t6i.” Rồi ông

nói với người ấy như sau: "Nhu vậy, này bạn, đây là đường đi đến Rajagaha, hãy đi theo con đường ấy trong một thời gian. Sau khi đi một thời gian, bạn sẽ thấy một làng có tên như thê này, hãy đi theo con đường ấy trong một thời gian. Sau khi đi một thời gian, bạn sẽ thấy một thị trấn có tên như thế này, hãy đi theo con đường ấy trong một thời gian. Sau khi đi theo con đường ấy trong một thời gian, bạn sẽ thấy Rajagaha với những khu vườn mỹ diệu, với những khu rừng mỹ diệu, với những vùng đất mỹ diệu, với những ao hồ mỹ dieu." Người ấy được ông khuyến giáo như vậy? giảng dạy như vậy? đi đến Rậiagaha một cách an toàn. Này Bà-la-môn, do nhân gi, do duyên gi, trong khi có mặt Rãjagaha? trong khi có mặt con đường đưa đến Rajagaha, trong khi có mặt ông là người chỉ đường, dầu cho ông có khuyến giáo như vậy, giảng dạy như vậy, một người lấy con đường sai lạc đi về hướng Tây, còn một người có thể đi đến Rajagaha một cách an toàn? Thưa Tôn giả Gotama, ở đây, con làm gì được? Con chỉ là người chỉ đường, thưa Tôn giả Gotama. Cũng vậy? này Bà-la-môn, trong khi có mặt Niếtbàn, trong khi có mặt con đường đi đến Niết-bàn5 và trong khi có mặt Ta là bậc Chỉ Đường, nhưnẹ các đệ tử của Ta, được Ta khuyên giáo như vậy5 giảng dạy như vậy, một sô chứng được cứu cánh đích Niếtbàn, một số không chứng được. Ở đây, này Bà-la-môn5 Ta làm gì được? Như Lai chỉ là người chỉ đường.

107. KINH GANAKA MOGGALLÃNA 847

78. Khi nghe nói vậy, Bà-la-môn Ganaka Moggallãna bạch Thế Tôn: Thưa Tôn giả Gotama, đối với những người13 không phải vì lòng tin, chỉ vì sinh kế, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia dinh, những người xảo trá, lường gạt? hư ngụy, mất thăng bằng, cao mạn, dao động, nói phô tạp nhạp, không hộ trì các căn5 ăn uống không tiết độ? không chú tâm cảnh giác, thờ ơ với Sa-môn hạnh, không tôn kính học tập, sống quá đầy đủ, uể oải, đi đầu trong thối thất, từ bỏ gánh nặng viễn ly, biếng nhác, tinh cần thấp kém? thất niệm, không tỉnh giác, không định tâm, tâm tán loạn, liệt tuệ? câm ngọng; Tôn giả Gotama không thể sống với những người như vậy. Còn những thiện gia nam tử vì lòng tin, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, không xảo trá, không lường gạt, không hư ngụy, không mất thăng bằng, không cao mạn, không dao động, không nói phô tạp nhạp, hộ trì các căn, ăn uống có tiết độ? chú tâm tỉnh giác5 không thờ ơ với Sa-môn hạnh, tôn kính học tập, sống khôn^ quá đầy đủ, không uể oải, từ bỏ thối thất, đi đầu trong viễn ly, tinh cần, tinh tấn5 chánh niệm, an trú, tỉnh giác, định tinh, nhất tâm, có trí tuệ? không câm ngọng; Tôn giả Gotama sống [hòa hợp] với những vị ấy. Ví nhu, thưa Tôn giả Gotama, trong các loại căn hương,14 hắc Chiên-đàn hương được gọi là tối thượng; trong các loại lõi cây hương, xích Chiên-đàn hương được gọi là tối thượng; trong các loại hoa hương, Vũ quý hương ựasmine) được gọi là tối thượng. Cũng vậy là lời khuyến giáo của Tôn giả Gotama được xem là cao nhất trong những lời khuyến giáo hiện nay.15 Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama! Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama! Như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho những người bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy? Chánh pháp đã được Tôn giả Gotama dùng nhiều phương tiện trình bày giải thích. Con xin quy y Tôn giả Gotama, quy y Pháp và chúng Tỷ-kheo. Mong Tôn giả Gotama nhận con làm đệ tử, từ nay cho đến mạng

chung, con trọn đời quy ngưỡng.

13 Từ đây cho đến đoạn bắt đầu ví dụ. Xem M. I. 32. 14Xem s. III. 156; V. 44; A. V. 22; GS. V. 17, n. 1. 15 Paramcyjadhammesu. Dhammã là những pháp được giảng dạy. MA. IV. 70 viết: ^Ajjadhamma là các lời dạy hiện tại, trong trường hợp này chỉ cho lơi dạy của lục sư ngoại đạo. Đối với nhữĩig lời dạy này, lời dạy cua Sa-mon Gotaĩna là toi thượng.,,

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.